TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bản án số: 29/2026/DS-PT	
Ngày: 15 - 01 - 2026	
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền

Các Thẩm phán: Bà Đinh Cẩm Đào

Bà Tăng Trần Quỳnh Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Xuân Thũy là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Màu - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 515/2025/TLPT-DS ngày 12 tháng 11 năm 2025 về việc: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 99/2025/DS-ST ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 572/2025/QĐ-PT ngày 10 tháng 12 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Kim P, sinh năm 1982 (vắng).

Địa chỉ: Số F, đường T, khu L, Khóm F, Phường A, thành phố C (nay là phường A, tỉnh Cà Mau).

Bị đơn: Ông Hồ Quốc K, sinh năm 1977 (vắng) và bà Võ Cẩm H, sinh năm 1981 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Số A, đường H, Khóm F, Phường F, thành phố C (nay là phường H, tỉnh Cà Mau).

Người kháng cáo: Ông Hồ Quốc K và bà Võ Cẩm H, là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Trần Văn N trình bày:

Vào ngày 03/10/2024, bà P có cho vợ chồng ông Hồ Quốc K và bà Võ Cẩm H mượn số tiền 100.000.000 đồng, có viết biên nhận do ông khái và bà H ký. Ông K, bà H cam kết sau 01 tháng sẽ trả lại. Tuy nhiên, đến nay đã quá thời hạn nhưng

bà H, ông K không trả. Do đó, bà P yêu cầu ông K, bà H cùng có trách nhiệm trả cho bà P số tiền 100.000.000 đồng, không yêu cầu lãi.

Đối với bà H, ông K mặc dù đã được Tòa án tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án, triệu tập các đương sự đến tham gia phiên họp về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia các phiên tòa xét xử. Tuy nhiên, ông K, bà H vẫn vắng mặt không rõ lý do và không gửi văn bản ý kiến về các vấn đề nguyên đơn yêu cầu.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 99/2025/DS-ST ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cà Mau đã quyết định:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Thị Kim P

Buộc bị đơn bà Võ Cẩm H, ông Hồ Quốc K thanh toán cho bà Huỳnh Thị Kim P số tiền vay tổng cộng 100.000.000 đồng *(Một trăm triệu đồng).*

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm thanh toán, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 25 tháng 9 năm 2025, bà Võ Cẩm H, ông Hồ Quốc K kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết sửa một phần bản án sơ thẩm. Ông K, bà H đồng ý trả cho bà P số tiền còn nợ là 24.600.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị đơn bà H, trình bày: Ngày 03/10/2024, vợ chồng ông bà H, ông K có vay của bà P số tiền 100.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 12%/tháng, 05 ngày đóng lãi 01 lần bằng 2.000.000 đồng, đã qua vợ chồng bà H trả lãi chuyển qua tài khoản bà P số tiền khoản 68.350.000 đồng; nay bà H yêu cầu được đối trừ vào khoản vốn vay, số còn lại bà H đồng ý thanh toán.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định.

Về nội dung: Căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, chấp nhận kháng cáo của bà H, trừ số tiền vợ chồng bà H đã thanh toán 57.400.000 đồng, bị đơn tiếp tục trả cho nguyên đơn số tiền còn lại sau khi đối trừ; đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của ông K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đơn kháng cáo của bà Võ Cẩm H, ông Hồ Quốc K nộp trong thời hạn luật định, hợp lệ nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Nguyên đơn, bà Huỳnh Thị Kim P khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán tiền vốn 100.000.000 đồng. Tại cấp sơ thẩm, bị đơn vắng mặt, bản án sơ thẩm căn cứ vào biên nhận nợ do bị đơn ký nhận của nguyên đơn số tiền 100.000.000 đồng

ngày 03/10/2024 (dương lịch), buộc bị đơn thanh toán cho nguyên đơn số tiền 100.000.000 đồng.

Bị đơn kháng cáo và cung cấp tài liệu, chứng cứ: bị đơn thừa nhận có vay của nguyên đơn vốn 100.000.000 đồng, lãi suất 12%/tháng, tương đương 400.000 đồng/ngày, 05 ngày đóng lãi một lần 2.000.000 đồng; từ sau khi vay, bị đơn đã đóng lãi và có trả vốn tổng số tiền 75.400.000 đồng, nay yêu cầu khấu trừ số tiền này, bị đơn chỉ thanh toán cho nguyên đơn 24.600.000 đồng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bà H xác định đã thanh toán cho bà P tổng cộng 68.350.000 đồng.

[3] Xét kháng cáo,

Tại "Biên nhận" ngày 03/10/2024, bị đơn Võ Cẩm H, Hồ Quốc K ký tên nhận của nguyên đơn Huỳnh Thị Kim P số tiền 100.000.000 đồng, bà H thừa nhận có vay khoản tiền này. Tại bút lục 110 do bị đơn cung cấp, thể hiện nội dung "chế H mượn em 100 triệu ngày 03/10/2024 dl, 400k/ngày", nội dung này thể hiện 400k/ngày là phù hợp với lời khai của bị đơn lãi suất 400.000 đồng/ngày và bị đơn cung cấp chứng từ chuyển khoản có nhiều chứng từ thể hiện mỗi lần chuyển tiền 2.000.000 đồng; do đó, xác định giao dịch giữa các đương sự là vay có lãi.

Bản án sơ thẩm buộc bị đơn thanh toán cho nguyên đơn tiền vốn vay 100.000.000 đồng là có cơ sở. Bị đơn kháng cáo, yêu cầu xem lại phần lãi, yêu cầu này được chấp nhận vì mức lãi các bên thỏa thuận và thực hiện vượt quá mức lãi do pháp luật quy định; căn cứ khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, mức lãi suất được tính là 20%/năm bằng 1,66%/tháng (làm tròn).

Buộc bị đơn phải thanh toán lãi cho nguyên đơn tính từ thời điểm vay, ngày 03/10/2024 (dl) đến ngày xét xử phúc thẩm làm tròn 14 tháng x 100.000.000 đồng vốn x 1,66%/tháng = 23.240.000 đồng. Do bị đơn đã chuyển trả lãi cho nguyên đơn thể hiện ở các chứng từ hợp lệ với tổng số tiền 57.400.000 đồng, nên đối trừ: 57.400.000 đồng - 23.240.000 đồng = 34.160.000 đồng.

Số tiền chênh lệch 34.160.000 đồng được trừ vào vốn vay: 100.000.000 đồng – 34.160.000 đồng = 65.840.000 đồng.

Do đó, buộc bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn 65.840.000 đồng; trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ thi hành án phải chịu lãi suất theo quy định.

[4] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị đơn cung cấp chứng cứ mới, do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn, sửa một phần bản án sơ thẩm.

[5] Ông Hồ Quốc K kháng cáo, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do; do đó, căn cứ khoản 2 Điều 312 Bộ luật tố tụng dân sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của ông K.

[6] Về án phí

6.1- Án phí dân sự sơ thẩm: do sửa án sơ thẩm nên án phí sơ thẩm được tính:

Bị đơn phải chịu 65.840.000 đồng x 5% = 3.292.000 đồng;

Nguyên đơn phải chịu đối với số tiền không được chấp nhận 34.160.000 đồng

x 5% = 1.708.000 đồng, nguyên đơn đã dự nộp được đối trừ và được nhận lại số tiền thừa.

6.2- Án phí phúc thẩm, bà H không phải chịu, đã dự nộp được nhận lại; tiền tạm ứng án phí phúc thẩm của ông K sung công quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 2 Điều 308 và khoản 2 Điều 312 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của ông Hồ Quốc K.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bà Võ Cẩm H; sửa bản án dân sự sơ thẩm số: 99/2025/DS-ST ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cà Mau.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Thị Kim P.

Buộc bị đơn bà Võ Cẩm H, ông Hồ Quốc K có trách nhiệm liên đới thanh toán cho bà Huỳnh Thị Kim P số tiền vay 65.840.000 đồng.

Không chấp nhận một phần nội dung khởi kiện của bà Huỳnh Thị Kim P về việc yêu cầu ông Hồ Quốc K, bà Võ Cẩm H, thanh toán số tiền 34.160.000 đồng.

Kể từ ngày bà Huỳnh Thị Kim P có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Võ Cẩm H, ông Hồ Quốc K không tự nguyện thi hành xong thì phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Về án phí

2.1- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch

Bà Võ Cẩm H, ông Hồ Quốc K liên đới phải nộp 3.292.000 đồng.

Bà Huỳnh Thị Kim P phải nộp 1.708.000 đồng. Ngày 26/6/2025, bà P đã dự nộp 2.500.000 đồng theo biên lai thu số 0000271 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 – Cà Mau), được chuyển thu án phí và được nhận lại 792.000 đồng.

2.2- Án phí dân sự phúc thẩm

- Bà Võ Cẩm H không phải chịu; ngày 02/10/2025, bà H đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai số 0000835 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau, được nhận lại toàn bộ;

- Ông Hồ Quốc K đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai số 0000837 ngày 02/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau, sung công quỹ nhà nước toàn bộ.

3. Các quyết định khác không có kháng cáo, kháng nghị phát sinh hiệu lực kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cà Mau;
- Phòng THADS khu vực 1 – Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Hiền